

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2019/DS-ST.

Ngày 24/7/2019.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Bùi Thị Hải Đường

2/ Ông Trần Hữu Thiện

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXX-ST ngày 25/6/2019 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Lại L – sinh năm 1954 (có mặt).

Địa chỉ: 36 đường N, khu phố 3, thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

2/ Bị đơn: Bà Nguyễn H (Nguyễn M) – sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 10, ấp B2, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Lại L trình bày:

Vào ngày 19 tháng 01 năm 2012 âm lịch, bà có cho bà Nguyễn H (Nguyễn M) vay số tiền 30.000.000 đồng với hình thức trả góp. Cụ thể bà H (M) trả góp mỗi ngày 600.000 đồng, thời hạn 55 ngày là hết nợ (tổng cộng số tiền phải trả đến hết hạn là 33.000.000 đồng). Sau khi vay, bà H có trả góp cho bà được 27 ngày với số tiền 16.200.000 đồng thì ngưng không trả nữa. Bà có gặp bà H để đòi nhiều lần nhưng bà H cứ hẹn mà không chịu trả theo thỏa thuận. Nay bà có đơn khởi kiện yêu cầu bà H phải trả số tiền còn thiếu là 16.800.000 đồng (tương đương 28 ngày trả góp) và lãi suất theo quy định của pháp luật từ tháng 10 năm 2012 đến nay.

- Theo lời khai của bà Nguyễn M (Nguyễn H): Bà thừa nhận là có vay tiền của bà L với hình thức trả góp hàng ngày như bà L trình bày. Tuy nhiên bà đã trả hết cho bà L từ năm 2012 và không còn thiếu số tiền nào của bà L. Việc trả góp hàng ngày nên giữa hai bên không có làm biên nhận với nhau. Nay bà L yêu cầu bà phải trả số tiền 16.800.000 đồng thì bà không đồng ý và vụ việc đã hết thời hiệu khởi kiện, bà yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu khởi kiện, đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của bà L.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu nhận xét quá trình thụ lý giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng là đảm bảo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Về nội dung vụ án: Xét thấy việc bà L cho bà H vay tiền từ năm 2012, nhưng đến tháng 02 năm 2019 mới khởi kiện, bà H yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thời hiệu khởi kiện đối với yêu cầu của bà L. Việc bà L cho rằng bà H còn thiếu tiền nhưng chưa đủ chứng cứ chứng minh, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L đối với bà M (H).

Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, trên cơ sở đánh giá đầy đủ, toàn diện, khách quan về chứng cứ và những tình tiết của vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét đơn khởi kiện của bà L “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bà Nguyễn H (Nguyễn M). Căn cứ Điều 26, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Bà H (M) đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà H.

[2] Xét về thời hiệu khởi kiện: Bà L cho bà Nguyễn H (Nguyễn M) vay tiền ngày 19/01/2012 âm lịch, nhưng đến tháng 02 năm 2019 bà L mới khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bà Nguyễn H (Nguyễn M). Căn cứ vào Nghị quyết số: 103/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội v/v Thi hành Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 159 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2004 (sửa đổi, bổ sung năm 2011) việc tranh chấp hợp đồng đã hết thời hiệu khởi kiện. Tuy nhiên bà L có yêu cầu bà H (M) trả lại số tiền đã vay, việc đòi lại tài sản thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu, nên yêu cầu khởi kiện của bà L vẫn được xem xét.

[3] Bà L có đơn khởi kiện đối với bà Nguyễn M (H) và ông Dương A yêu cầu bà M, ông Hiền phải trả số tiền 16.800.000 đồng. quá trình lấy lời khai và công khai chứng cứ cũng như tại phiên tòa hôm nay bà L rút lại yêu cầu khởi kiện đối với ông Dương A, chỉ yêu cầu một mình bà Nguyễn M (H) có nghĩa vụ trả nợ cho bà. Xét thấy việc rút lại yêu cầu của bà L đối với ông A là phù hợp,

nên chấp nhận.

[4] Xét về hợp đồng vay tiền trả góp giữa bà Lại L đối với bà Nguyễn M (H), qua lời trình bày của các bên đương sự là thực tế có xảy ra. Theo bà L cho rằng bà M chỉ trả được 27 ngày thì ngưng, còn thiếu lại bà 28 ngày chưa trả với số tiền là 16.800.000 đồng. Tuy nhiên bà M (H) không thừa nhận còn thiếu và trình bày đã trả hết cho bà L. Bà L chỉ cung cấp được giấy nhận nợ vào ngày 19 tháng 01 năm 2012 âm lịch, có chữ ký của Nguyễn H (Nguyễn M) vay số tiền 30.000.000 đồng, theo thỏa thuận trong hợp đồng là bà H trả góp cho bà L trong thời hạn 55 ngày, mỗi ngày 600.000 đồng, đến ngày 16 tháng 3 năm 2012 là mãn. Nhưng từ thời điểm hết thời hạn trả góp theo hợp đồng, khi bà H không trả thì bà L có quyền khởi kiện, nhưng bà L không khởi kiện và giữa các bên không có giấy tờ gì chứng minh bà H còn thiếu tiền. Đến ngày 19 tháng 02 năm 2019 bà L mới khởi kiện nhưng không cung cấp được giấy nhận nợ nào khác để xác định bà M hiện vẫn còn thiếu bà số tiền 16.8000.000 đồng và bà M không thừa nhận còn thiếu bà L số tiền 16.8000.000 đồng. Từ những cơ sở nêu trên xét thấy yêu cầu của bà L đòi bà M (H) phải trả lại số tiền 16.8000.000 đồng là chưa đủ cơ sở chấp nhận.

Xét thấy nhận xét và quan điểm về vụ án của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở.

[5] Án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bà Lại L là người cao tuổi, nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, 466, 166 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lại L đòi bà Nguyễn H (Nguyễn M) phải trả số tiền 16.800.000 đồng.

2/ Án phí: Bà Lại L được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Chi cục thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu hoàn trả cho bà Lại L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 420.000 đồng theo biên lai số 0011431 ngày 25/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu.

Báo cho các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Nguyễn H (M) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Văn Diệp